**BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

**HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG**

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

****

**BÁO CÁO BÀI TẬP LỚN 2**

**PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG DỰA TRÊN TRI THỨC**

**Đề tài: Nhận dạng biển báo giao thông sử dụng mạng nơ-ron tích chập**

|  |  |
| --- | --- |
| **Giảng viên** | **Nguyễn Quang Hoan** |
| **Sinh viên** | **Nguyễn Thu Huyền** |
| **Lớp** | **D16HTTT4** |
| **Mã sinh viên** | **B16DCCN184** |

**HÀ NỘI – NĂM 2020**

## 

## 

## 

## **BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐI THỰC TẬP**

**Thời gian từ 10/08/2020 đến 20/09/2020**

1. **Nhiệm vụ được giao**
2. Tìm hiểu và nghiên cứu tài liệu của dự án
3. Viết Q&A cho nội dung chưa hiểu rõ của tài liệu
4. Viết testcase cho một số chức năng trong dự án
5. Thực thi testcase
6. **Nhiệm vụ đã hoàn thành**
7. **Kiểm thử, đảm bảo chất lượng dự án Pool manager - dự án nội bộ của công ty**

* Công việc 1: Nhận công việc tham gia vào dự án Pool manager Đọc tài liệu mô tả chi tiết của hệ thống, bao gồm các chức năng của hệ thống, các màn hình dành cho phía giao diện người dùng. Nếu có thắc mắc gì thì viết Q&A cho người hướng dẫn.
* File Q&A mẫu bao gồm các trường

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| No. | 状態  Status | 問い合せ  Type | 画面名/機能名  Screen/Function name | 質問内容  (Question: Cowell-JP) | 質問内容  (Question: Cowell-Asia) | 優先度  Priority |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 質問者  Questionnaire | 質問日  Question Date | 回答希望日  Ans Date | 仕様書追加／修正  Add or modify design | 回答内容  (Ans content: Japanese) | 回答者  Ans mem |

- Công việc 2: Nhận tài liệu mô tả một số chức năng mới của hệ thống :

Màn hình chính: List Member

Các chức năng:

* Add member, Edit member
* Show assign, Edit assign
* Show status, Edit status
* Show team, Edit team, Add team
* Show project, Add project, Edit project
* Công việc 3: Nhận tài liệu mẫu về viết testcase của hệ thống. Nghiên cứu tài liệu, tìm hiểu format và cách viết testcase của công ty. Từ tài liệu quan điểm test đã viết, xây dựng và viết testcase cho các chức năng đã nêu trên.

File viết testcase gồm các trường :

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| No. | 大項目 | 中項目 | 小項目 | 種別  Loại | 操作  (異常の場合はその事象)  Steps |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 確認内容  Nội dung xác nhận | 結果  Kết quả | 日付  Ngày tháng | 実施者  Người thực hiện | 備考  Ghi chú |

Viết testcase cho các chức năng nêu trên :

* Add Member, Edit Member
* Show Assign, Edit Assign
* Show Status, Edit Status
* Show Team, Edit Team, Add Team
* Show Project, Add Project, Edit Project
* Công việc 4: Thực thi test. Viết kết quả test thực tế vào file Testcase đã viết, chụp màn hình các kết quả làm bằng chứng cho các kết quả test đã thực thi.

1. **Kiểm thử, đảm bảo chất lượng một số chức năng cho dự án Maintain Saintwork - Hệ thống chăm sóc sức khỏe người già của trung tâm ở Nhật.**

* Công việc 1: Nhận công việc tham gia vào dự án Maintain Saintwork. Đọc tài liệu mô tả chi tiết của hệ thống, bao gồm các chức năng của hệ thống, các màn hình dành cho phía giao diện người dùng. Nếu có thắc mắc gì thì viết Q&A cho người hướng dẫn.

File Q&A mẫu bao gồm các trường:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| No. | 状態  Status | 問い合せ  Type | 画面名/機能名  Screen/Function name | 質問内容  (Question: Cowell-JP) | 質問内容  (Question: Cowell-Asia) | 優先度  Priority |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 質問者  Questionnaire | 質問日  Question Date | 回答希望日  Ans Date | 仕様書追加／修正  Add or modify design | 回答内容  (Ans content: Japanese) | 回答者  Ans mem |

* Công việc 2: Nhận tài liệu mô tả một số chức năng mới của hệ thống :
* CONNECT CARE\_95873\_ Đã thêm danh mục cứu hộ để đánh giá và phản ánh trong báo cáo hàng ngày của khách hàng
* CONNECT CARE\_95807\_Cải thiện báo cáo khách hàng hàng ngày của khách hàng ở màn hình SS
* CONNECT CARE\_95847\_cải thiện báo cáo hàng ngày của khách hàng ở màn hình DS
* CONNECT CARE\_95843\_MMSE Sửa thông báo đầu ra Excel trước khi xuất file
* CONNECT CARE\_96408\_Danh sách thông tin khách hàng, bổ sung điều kiện danh sách khách hàng PU ở màn hình SS
* Công việc 3: Nhận tài liệu Test Viewpoint (quan điểm test) đã có từ trước của chức năng khác để nghiên cứu và biết format viết tài liệu test viewpoint. Viết quan điểm test cho các chức năng nêu trên.

File Test Viewpoint gồm các trường :

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| No. | キー  Ticket | 要約  Tóm lược | 場所  Màn hình test | テスト観点  Quan điểm test |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 大 | 中 | 小 | Khác ( nếu có) |

* Công việc 4: Nhận tài liệu mẫu về viết testcase của hệ thống. Nghiên cứu tài liệu, tìm hiểu format và cách viết testcase của công ty. Từ tài liệu quan điểm test đã viết, xây dựng và viết testcase cho các chức năng đã nêu trên.

File viết testcase gồm các trường :

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| No. | 大項目 | 中項目 | 小項目 | 種別  Loại | 操作  (異常の場合はその事象)  Steps |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 確認内容  Nội dung xác nhận | 結果  Kết quả | 日付  Ngày tháng | 実施者  Người thực hiện | 備考  Ghi chú |

Viết testcase cho các chức năng nêu trên :

* CONNECT CARE\_95873\_ Đã thêm danh mục cứu hộ để đánh giá và phản ánh trong báo cáo hàng ngày của khách hàng
* CONNECT CARE\_95807\_Cải thiện báo cáo khách hàng hàng ngày của khách hàng ở màn hình SS
* CONNECT CARE\_95847\_Cải thiện báo cáo hàng ngày của khách hàng ở màn hình DS
* CONNECT CARE\_95843\_MMSE Sửa thông báo đầu ra Excel trước khi xuất file
* CONNECT CARE\_96408\_Danh sách thông tin khách hàng, bổ sung điều kiện danh sách khách hàng PU ở màn hình SS
* Công việc 5: Thực thi test. Viết kết quả test thực tế vào file Testcase đã viết, chụp màn hình các kết quả làm bằng chứng cho các kết quả test đã thực thi.

1. **Nhiệm vụ chưa hoàn thành**

(Đã hoàn thành các nhiệm vụ được giao).

1. **Tự đánh giá**
2. Luôn chủ động trong công việc: Khi đi thực tập sẽ không như còn khi ngồi trên ghế của nhà trường, sẽ không còn thầy cô hướng dẫn chỉ tay mình phải làm thế này, làm thế kia, mình phải chủ động trong mọi việc, chủ động từ những thứ được học từ người hướng dẫn và công việc được giao, chủ động làm quen, bắt chuyện với mọi người trong công ty,…
3. Tích cực học hỏi: Lý thuyết vẫn luôn khác với thực hành, trau dồi kiến thức, luôn luôn học hỏi là rất cần thiết. Vì vậy luôn tham gia đầy đủ các khóa đào tạo do công ty tổ chức.
4. Các kỹ năng mềm được vận dụng:

* Kỹ năng làm việc nhóm
* Kỹ năng giao tiếp
* Kỹ năng giải quyết vấn đề

1. **Công ty đánh giá**
2. Thái độ: Ngoan ngoãn, tập trung, hòa đồng với mọi người.
3. Tính chủ động trong công việc: Nhanh nhẹn, chủ động trong công việc, khi được giao task thì luôn tập trung để hoàn thành đúng deadline.
4. Khả năng technical: Logic tốt, có thể tạo Test Case và test các function cơ bản.
5. Đánh giá chung: Thái độ tốt, có nhiều tiến bộ, có trách nhiệm.
6. Điểm đánh giá: 9.5